

BẢN TIN THUẾ & HẢI QUAN

Tháng 04 năm 2023

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN STS VIỆT NAM



ĐĂNG KÝ NHẬN BẢN TIN

Tiêu điểm trong ấn phẩm

1. Chính sách thuế

- Hướng dẫn về hóa đơn khi nhận tiền tài trợ
- Công điện 01/CĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý, giám sát việc phát hành, sử dụng hóa đơn điện tử
- Tiêu chí nhận diện doanh nghiệp có rủi ro về hóa đơn

2. Thuế Thu nhập doanh nghiệp

- Ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động cho thuê nhà xưởng
- Ưu đãi thuế TNDN đối với lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn
- Ưu đãi thuế TNDN của tiền lãi ngân hàng
- Chính sách thuế ưu đãi theo Nghị định 92/2021/NĐ-CP đối với DN chuyển đổi năm tài chính

3. Thuế gián thu

- Dự thảo Nghị quyết về giảm thuế GTGT trong năm 2023
- Hoàn thuế GTGT đối với dịch vụ thi công, xây dựng trong khu phi thuế quan
- Thuế GTGT bán tàu biển
- Thuế GTGT đối với thiết bị cung cấp cho cơ sở giáo dục

4. Thuế Thu nhập cá nhân

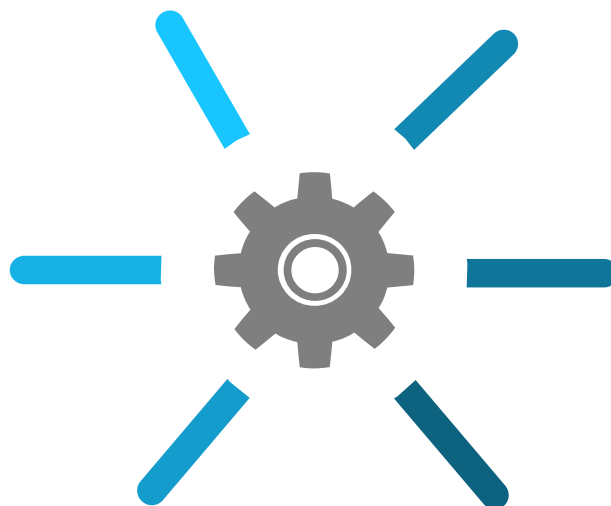
- Khấu trừ thuế TNCN khi trả thưởng cho nhân viên
- Thuế TNCN từ trúng thưởng cho nhân viên
- Hướng dẫn về việc xử lý số thuế TNCN đã nộp thừa khi chuyển đổi loại hình doanh nghiệp

5. Thuế nhà thầu

- Áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần đối với thu nhập của nhà thầu nước ngoài tại Việt Nam
- kê khai thuế nhà thầu cho dịch vụ mua từ Facebook, Google
- Dịch vụ môi giới bán hàng hóa, dịch vụ ra nước ngoài không thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu

6. Thương mại và Hải quan

- Hàng hóa xuất khẩu sau đó tái nhập khẩu vẫn phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt
- Xử lý thuế hàng hóa đã xuất khẩu phải tái nhập để sửa chữa
- Cập nhật về hoạt động kiểm tra sau thông quan



1. QUẢN LÝ THUẾ

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Hướng dẫn về hóa đơn khi nhận tiền tài trợ

Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức nhận tiền tài trợ thuộc quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính thì thuộc trường hợp không phải kê khai tính nộp thuế, doanh nghiệp, tổ chức lập chứng từ thu tiền theo quy định (không phải lập hóa đơn).

Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức nhận tiền tài trợ của tổ chức, cá nhân khác để thực hiện dịch vụ cho tổ chức, cá nhân như sửa chữa, bảo hành, khuyến mại, quảng cáo thì phải lập hóa đơn để giao cho người mua theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định 123/2020/NĐ-CP, đồng thời phải kê khai, nộp thuế theo quy định.

(Công văn 18553/CTHN-TTHT ngày 05/04/2023 ban hành bởi Cục thuế Thành phố Hà Nội)

Công điện 01/CĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý, giám sát việc phát hành, sử dụng hóa đơn điện tử

Tổng cục Thuế giải đáp các vướng mắc của doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội về hoá đơn điện tử hợp lệ như sau:

File XML của hoá đơn điện tử là file có giá trị pháp lý, file PDF là bản thể hiện của hoá đơn điện tử và không có giá trị pháp lý.

(Công văn 586/TCT-TTKT ngày 01/03/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Tiêu chí nhận diện doanh nghiệp có rủi ro về hóa đơn

Tổng cục Thuế ban hành Quyết định số 78/QĐ-TCT ngày 02/02/2023 về Bộ chỉ số tiêu chí đánh giá, xác định người nộp thuế (“NNT”) có dấu hiệu rủi ro trong quản lý và sử dụng hóa đơn. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Theo đó, Bộ chỉ số tiêu chí đánh giá dấu hiệu rủi ro về hóa đơn được chia thành 03 nhóm như sau:

- **Nhóm I.** Các chỉ số tiêu chí rủi ro xác định NNT phải chuyển từ sử dụng hóa đơn điện tử không có mã sang sử dụng hóa đơn điện tử có mã. Ví dụ: thông tin về vốn, sở hữu cơ sở vật chất, thông tin người đại diện theo pháp luật, tình hình kê khai nộp thuế, có bán hàng cho bên liên kết quá 50% tổng doanh thu, hay có giao dịch đáng ngờ...
- **Nhóm II.** Các chỉ số tiêu chí rủi ro xác định NNT có dấu hiệu rủi ro phải đưa vào diện rà soát, kiểm tra việc quản lý và sử dụng hóa đơn. Ví dụ: tỷ trọng tài sản cố định/vốn chủ sở hữu, tỷ trọng số thuế GTGT/doanh thu thấp...
- **Nhóm III.** Các chỉ số tiêu chí tham khảo để xác định NNT có dấu hiệu rủi ro phải đưa vào diện rà soát, kiểm tra việc quản lý và sử dụng hóa đơn.

(Quyết định số 78/QĐ-TCT ngày 02/02/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)



2. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động cho thuê nhà xưởng

Nếu công ty có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế TNDN do đáp ứng điều kiện ưu đãi về địa bàn (địa điểm thực hiện dự án tại khu công nghiệp không nằm trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi), khi cho thuê nhà xưởng (không cho thuê lại đất) phù hợp với mục tiêu và quy mô dự án trên giấy chứng nhận đầu tư thì thu nhập từ hoạt động cho thuê nhà xưởng thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi về thuế TNDN.

(Công văn 6120/CTBDU-TTHT ngày 06/04/2023 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Bình Dương)

Ưu đãi thuế TNDN đối với lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn

Công ty đang được hưởng ưu đãi TNDN do đáp ứng điều kiện ưu đãi về địa bàn thì thu nhập được hưởng ưu đãi thuế TNDN là toàn bộ thu nhập phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn ưu đãi (bao gồm cả lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn phát sinh trên địa bàn ưu đãi).

(Công văn số 6738/CTBDU-TTHT ngày 17/04/2023 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Bình Dương)

Ưu đãi thuế TNDN của tiền lãi ngân hàng

Trường hợp năm 2021 đến năm 2023 Công ty đang được hưởng ưu đãi TNDN do đáp ứng điều kiện ưu đãi TNDN do đáp ứng điều kiện ưu đãi về địa bàn thì thu nhập được hưởng ưu đãi thuế TNDN là toàn bộ thu nhập phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn ưu đãi (bao gồm cả lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn phát sinh trên địa bàn ưu đãi) trừ các khoản thu nhập nêu tại Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính.

(Công văn số 6738/CTBDU-TTHT ngày 17/04/2023 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Bình Dương)

Công văn số 940/TCT-CS ngày 27/03/2023 về chính sách thuế ưu đãi theo Nghị định 92/2021/NĐ-CP đối với doanh nghiệp chuyển đổi năm tài chính

Trường hợp doanh nghiệp thuộc đối tượng áp dụng Nghị định 92/2021/NĐ-CP (về ưu đãi giảm 30% thuế TNDN phải nộp do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19) hoàn thành chuyển đổi kỳ báo cáo tài chính từ 01/01-31/12 thành kỳ báo cáo 01/10-30/9 thì số thuế được giảm theo quy định tại Nghị định 92/2021/NĐ-CP áp dụng đối với kỳ tính thuế TNDN từ 01/01/2021-30/09/2021.

(Công văn số 940/TCT-CS ngày 27/03/2023 ban hành bởi Tổng cục thuế)



3. THUẾ GIÁN THU

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Dự thảo Nghị quyết về giảm thuế GTGT trong năm 2023

Chính phủ đang lấy ý kiến rộng rãi đối với dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về việc giảm thuế GTGT trong năm 2023 như sau:

- Giảm 2% thuế GTGT đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% (còn 8%);
- Cơ sở kinh doanh tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT.

Nghị quyết dự kiến có hiệu lực từ ngày ban hành đến hết ngày 31/12/2023.

(Dự thảo Nghị quyết của Quốc Hội)

Hoàn thuế GTGT đối với dịch vụ thi công, xây dựng trong khu phi thuế quan

Trường hợp doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thi công, xây dựng trong khu phi thuế quan mà dịch vụ đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 2, Điều 9, Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì được xác định là dịch vụ xuất khẩu và áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

Nếu dịch vụ đáp ứng điều kiện là dịch vụ xuất khẩu và doanh nghiệp có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên trong tháng/quý thì được hoàn thuế GTGT theo tháng/quý nếu đáp ứng các điều kiện và các thủ tục theo quy định tại Điều 16, Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

(Công văn số 15743/CTHN-TTHT ngày 30/03/2023 do Cục thuế Thành phố Hà Nội ban hành)

Thuế GTGT bán tàu biển

Trường hợp Công ty bán tàu (tàu chỉ được phép vận tải quốc tế, không được vận tải nội địa) cho tổ chức cá nhân nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng các điều kiện tại điểm a Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Trường bán tàu (là tàu chạy nội địa) cho tổ chức, cá nhân nước ngoài và tiêu dùng tại Việt Nam thì áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 10% theo quy định tại Điều 11 Thông tư 219/2013/TT-BTC ..

(Công văn số 27084/CTHN-TTHT ngày 25/04/2023 do Cục thuế Thành phố Hà Nội ban hành)

Thuế GTGT đối với thiết bị cung cấp cho cơ sở giáo dục

Doanh nghiệp cung cấp cho trường học các loại thiết bị, dụng cụ chuyên dùng cho giảng dạy, nghiên cứu, thí nghiệm khoa học theo hướng dẫn tại khoản 12, Điều 5, Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.

(Công văn số 14844/CTHN-TTHT ngày 27/03/2023 do Cục thuế Thành phố Hà Nội ban hành)



4. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Khấu trừ thuế TNCN khi trả thưởng cho nhân viên

Khoản thu nhập từ khen thưởng của người lao động khi đạt thành tích xuất sắc do người sử dụng lao động chi trả bằng tiền hoặc không bằng tiền dưới mọi hình thức thuộc khoản thu nhập chịu thuế TNCN theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều 2, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013. Tổ chức chi trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế (theo biểu lũy tiến nếu có ký HĐLĐ từ 3 tháng trở lên) trước khi trả thu nhập cho người lao động và kê khai thuế với cơ quan thuế theo quy định.

((Công văn số 20479/CT-TTHT ngày 10/04/2023 ban hành bởi Cục thuế thành phố Hà Nội))

Thuế TNCN từ trúng thưởng cho nhân viên

Trường hợp người lao động nhận được khoản thưởng bằng hiện vật do tham gia các cuộc thi có thưởng hoặc các hình thức trúng thưởng khác của Công ty tổ chức được xác định là thu nhập từ trúng thưởng theo hướng dẫn tại khoản 6 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính, nếu phần giá trị giải thưởng vượt trên 10 triệu đồng mà cá nhân trúng giải thưởng nhận được thì Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN trước khi trả thưởng cho cá nhân trúng thưởng, số thuế khấu trừ được xác định theo hướng dẫn tại Điều 15 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013.

Việc kê khai thuế TNCN đối với tổ chức chi trả thu nhập từ trúng thưởng cho cá nhân được thực hiện theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

((Công văn số 24601/CTHN-TTHT ngày 19/04/2023 ban hành bởi Cục thuế thành phố Hà Nội))

Hướng dẫn về việc xử lý số thuế TNCN đã nộp thừa khi chuyển đổi loại hình doanh nghiệp

Trường hợp Văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động (để thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn) thì thực hiện quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo hướng dẫn tại Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020. Trường hợp sau quyết toán thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp thì Văn phòng đại diện xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa theo hướng dẫn tại Điều 25 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021, trường hợp được hoàn trả thì hồ sơ hoàn nộp thừa được thực hiện theo quy định tại Điều 40 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

((Công văn số số 26215/CTHN-TTHT ngày 21/04/2023 ban hành bởi Cục thuế thành phố Hà Nội))



5. THUẾ NHÀ THẦU

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần đối với thu nhập của nhà thầu nước ngoài tại Việt Nam

Nhà thầu nước ngoài có thu nhập từ việc thực hiện cung cấp dịch vụ hỗ trợ và đào tạo tại Việt Nam trên cơ sở thỏa thuận với Công ty Việt Nam thì dịch vụ này thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu bao gồm thuế GTGT và thuế TNDN.

- Nếu Nhà thầu nước ngoài đáp ứng điều kiện không có cơ sở thường trú tại Việt Nam theo quy định tại Hiệp định tránh thuế hai lần giữa hai nước thì được miễn thuế TNDN (không được miễn thuế GTGT).
- Về thủ tục hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần, nhà thầu nước ngoài hoặc tổ chức, cá nhân được nhà thầu nước ngoài ủy quyền hợp pháp, lập hồ sơ thông báo miễn, giảm theo Hiệp định theo quy định tại Khoản 1, Điều 62, Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính.

((Công văn số 6239/CTBDU-TTHT ngày 07/04/2023 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Bình Dương)

Kê khai thuế nhà thầu cho dịch vụ mua từ Facebook, Google

Cục thuế TP Hà Nội hướng dẫn: trường hợp Google, Facebook - đã thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế trực tiếp tại Việt Nam theo quy định tại Điều 76, Điều 77, Điều 78, Điều 79 Thông tư số 80/2021/TT-BTC thì tổ chức mua dịch vụ của nhà cung cấp ở nước ngoài không phải thực hiện kê khai, khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài số thuế phải nộp theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính.

Về nguyên tắc thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ nếu đáp ứng các điều kiện khấu trừ thuế GTGT quy định tại Điều 15 Thông tư 219/2013/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC, Điều 1 Thông tư số 173/2016/TT-BTC

(Công văn số số 17832/CTHN-TTHT ngày 04/04/2023 ban hành bởi Cục thuế thành phố Hà Nội)

Dịch vụ môi giới hàng hóa để cung cấp hàng hóa, dịch vụ ra nước ngoài không thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu

Công ty Việt Nam ký hợp đồng thuê đối tác nước ngoài thực hiện dịch vụ môi giới, tìm kiếm khách hàng để bán sản phẩm, cung cấp dịch vụ của công ty Việt Nam tại thị trường nước ngoài thì dịch vụ môi giới này của nhà thầu nước ngoài không thuộc đối tượng chịu thuế tại Việt Nam theo quy định tại Điều 2, Thông tư số 103/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính.

(Công văn số số 6241/CTHN-TTHT ngày 07/04/2023 ban hành bởi Cục thuế thành phố Hà Nội)



6. THƯƠNG MẠI & HẢI QUAN

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Hàng hóa xuất khẩu sau đó tái nhập khẩu vẫn phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt

Hàng hóa đã xuất khẩu nhưng phải tái nhập khẩu trở lại Việt Nam không thuộc đối tượng không chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu thuộc đối tượng). Do đó, khi tái nhập khẩu hàng hóa, doanh nghiệp vẫn phải kê khai và nộp thuế tiêu thụ đặc biệt.

(Công văn số 1500/TCHQ-TXNK ngày 04/04/2023 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)

Xử lý thuế hàng hóa đã xuất khẩu phải tái nhập để sửa chữa

Trường hợp tái nhập hàng hóa đã xuất khẩu để sửa chữa, tái chế sau đó tái xuất trả lại khách hàng nước ngoài (người mua ban đầu) thuộc đối tượng miễn thuế (đối tượng này được quy định tại điểm c khoản 9 Điều 16 Luật Thuế XK, thuế NK số 107/2016/QH13).

Trường hợp tái nhập hàng hóa đã xuất khẩu để sửa chữa, tái chế sau đó tái xuất trả lại khách hàng nước ngoài không phải người mua ban đầu thì không thuộc trường hợp được miễn thuế.

(Công văn số 1732/TCHQ-TXNK ngày 13/04/2023 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)

Cập nhật về hoạt động kiểm tra sau thông quan

Do tình hình kinh tế thế giới diễn biến phức tạp và bất ổn, nhiều ngành công nghiệp chủ lực của Việt Nam đã bị ảnh hưởng. Để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan hướng dẫn điều chỉnh hoạt động kiểm tra sau thông quan (“KTSTQ”) như sau:

- Không thực hiện KTSTQ đối với các doanh nghiệp đã có kế hoạch kiểm tra sau thông quan năm 2023 nếu không thật sự cần thiết.
- Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức làm công tác KTSTQ và nghiên cứu xây dựng các kế hoạch KTSTQ theo chuyên đề có rủi ro, vi phạm;
- Hoàn thiện quy trình KTSTQ thay thế Quyết định số 575/QĐ-TCHQ ngày 21/03/2019.

(Công văn số 1796/TCHQ-KTSTQ ngày 18/04/2023 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)





Liên hệ



Nghiênn DUY THÁI
TỔNG GIÁM ĐỐC

+84 901 707 127

thaind@kiemtoansts.vn



Trần Thành Trung
Chủ tịch HĐQT

+84 975 340 387

trungtt@kiemtoansts.vn



Phạm Thị Châu
Phó Tổng giám đốc

+84 903 256 611

minhchau@kiemtoansts.vn



Bùi Bá Khôi
Giám đốc Kiểm toán

+84 983 470 503

khoibb@kiemtoansts.vn



Hoàng Thị Dung
Trưởng phòng Kiểm toán 1

+84 388 135 861

dunght@kiemtoansts.vn



Vũ Quang Huy
Trưởng phòng Kiểm toán 2

+84 986 613 659

huyvu@kiemtoansts.vn



Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn STS Việt Nam được thành lập năm 2009, sau quá trình phát triển, STS Việt Nam chính thức gia nhập vào hàng ngũ những hãng kiểm toán nổi trội năm 2020 bởi một đội ngũ các kiểm toán viên có bề dày kinh nghiệm tại các công ty kiểm toán hàng đầu Việt Nam. Tập thể ban lãnh đạo của chúng tôi là những chuyên gia được đào tạo bài bản ở trong và ngoài nước. Đội ngũ ban lãnh đạo có kinh nghiệm dày dặn tại các Công ty kiểm toán Big4 và các Tập đoàn lớn, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài. Do vậy, chúng tôi hoàn toàn tự tin có thể đáp ứng được các yêu cầu cũng như cam kết mang đến cho Quý khách hàng dịch vụ chất lượng với nhiều giá trị gia tăng.

Chúng tôi cung cấp dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế, tư vấn quản trị tài chính với chất lượng hàng đầu, đồng thời tối ưu hóa những giá trị mang đến khách hàng.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN STS VIỆT NAM

Trụ sở chính

Tầng 3, tòa nhà Hesco, số 135 đường Trần Phú, P. Văn Quán, Q. Hà Đông, Hà Nội

Văn phòng Hồ Chí Minh

B708, The Splendor, 27 Nguyễn Văn Dung, P6, Quận Gò Vấp

Văn phòng Hải Phòng

Tầng 9, tòa nhà Đông Phương, đường Lê Hồng Phong, P. Đông Khê, Q. Ngô Quyền, Hải Phòng

Văn phòng Thanh Hóa

Số 24/108 phố Đông Tác, phường Đông Thọ, Tp. Thanh Hóa, Thanh Hóa

Văn phòng Bắc Ninh

Số 46B, Hòa Đình, phường Võ Cường, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

© Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn STS Việt Nam

KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ ĐẢM BẢO

- Kiểm toán BCTC
- Kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành
- Kiểm toán tuân thủ
- Kiểm toán và soát xét theo mục đích đặc biệt
- Dịch vụ đảm bảo khác

DỊCH VỤ TƯ VẤN THUẾ

- Tư vấn thuế thường xuyên
- Soát xét thuế TNDN, GTGT, TNCN, NTNN
- Hoàn thuế
- Hỗ trợ trong thanh tra thuế
- Kế toán, kê khai và quyết toán thuế
- Xác định giá giao dịch liên kết

DỊCH VỤ TƯ VẤN

- Tư vấn Tài chính doanh nghiệp
- Tư vấn Quy trình và Hệ thống kiểm soát nội bộ
- Định giá doanh nghiệp
- Mua bán và sáp nhập

ĐĂNG KÝ NHẬN BẢN TIN